

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 07-01-2021.

V/v Xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quang Kim Cúc.

Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 339/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12/10/2020 “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Trần Thị D - Sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn TL, xã HS, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận; Tạm trú: HTP, T7, KP5, thị trấn NB, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Bị đơn:* Nguyễn Văn M - *Sinh năm:* 1989; *Địa chỉ:* ấp TL, xã TT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/8/2020; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn Trần Thị D trình bày:

Vào năm 2015 Trần Thị D và Nguyễn Văn M kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HS, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận ngày 06/01/2015. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm vợ chồng thường xuyên cự cãi, làm cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, Nguyễn Văn M bỏ về nhà cha mẹ ruột tại ấp Tân Lộc, xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp sinh sống. Đến tháng 3/2017 Nguyễn Văn M bỏ địa phương đi từ đó cho đến nay Nguyễn Văn M không có liên lạc với gia đình. Trần Thị D đã làm đầy đủ các thủ tục nhưng yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, sau đó yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đến nay Nguyễn Văn M vẫn không có tin tức, nhận thấy tình cảm vợ chồng không

còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Nay Trần Thị D yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Văn M; Về con chung Trần Thị D và Nguyễn Văn M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Nguyễn Văn M theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn Trần Thị D cũng đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Văn M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyên đơn Trần Thị D và bị đơn Nguyễn Văn M kết hôn năm 2015 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HS, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận ngày 06/01/2015 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm vợ chồng thường xuyên cự cãi, làm cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, Nguyễn Văn M bỏ về nhà cha mẹ ruột tại ấp Tân Lộc, xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp sinh sống. Đến tháng 3/2017 Nguyễn Văn M bỏ địa phương đi từ đó cho đến nay Nguyễn Văn M không có liên lạc với gia đình. Trần Thị D đã làm đầy đủ các thủ tục như yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, sau đó yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đến nay Nguyễn Văn M vẫn không có tin tức, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mặc dù, Tòa án đã kiên trì động viên, thuyết phục đoàn tụ nhưng Trần Thị D vẫn cương quyết xin ly hôn với Nguyễn Văn M, tình trạng hôn nhân của Trần Thị D và Nguyễn Văn M cũng được chứng minh bằng hành động cụ thể là Nguyễn Văn M không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặc không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật, xét thấy mâu thuẫn của Trần Thị D và Nguyễn Văn M là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Trần Thị D xin ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Trần Thị D với Nguyễn Văn M là có căn cứ.

[2] Về con chung: Trần Thị D và Nguyễn Văn M không có con chung Trần Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Trần Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Trần Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Trần Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn và nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa Trần Thị D với Nguyễn Văn M.

2. Về án phí và tạm ứng án phí: Trần Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0005418, ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Trần Thị D đã nộp xong).

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07/01/2021). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa ngày 07/01/2021 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- UBND xã HS, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Cẩm Nhung